

Bản án số: 156/2019/HSST
Ngày 29/11/2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SƠN LA, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Quốc Bình, ông Quảng Văn Khoa.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Cà Thị Giang, Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Trần Diệu Linh, Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 156/2019/HSST ngày 19/11/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 156/2019/HSST-QĐ ngày 19/11/2019 đối với bị cáo:

Quảng Văn L, sinh ngày 19/8/1985 tại thành phố S, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản K, xã H, thành phố S, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Quảng Văn K và bà Quảng Thị U; bị cáo chưa có vợ, con; tiền sự: Không; tiền án: Ngày 12/7/2017, Tòa án nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La xử phạt 18 tháng tù về tội trộm cắp tài sản; nhân thân: Ngày 11/6/2008, Tòa án nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La xử phạt 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản (đã đương nhiên xóa án tích); bị bắt tạm giam từ ngày 09/10/2019 đến nay. Có mặt.

Bị hại: Chị Lê Thị Lan H, sinh năm 1987; địa chỉ: Tổ 12, phường Q, thành phố S, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Tông Văn Q, sinh năm 1993; nơi cư trú: Bản M, xã H, thành phố S, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 29/9/2019, Quảng Văn L điều khiển xe mô tô nhãn

hiệu Award màu đỏ đen biển kiểm soát xxx đi từ nhà ở bản K, xã H, thành phố S đến khu vực Trung tâm thương mại Vincom thuộc tổ 03, phường Q, thành phố S chơi. Khi đi qua cửa quán bún bò Huế (số nhà 19, đường 3/2, tổ 03, phường Q, thành phố S) thì phát hiện trước cửa quán Ốc 26 (số nhà 15, đường 3/2, tổ 03, phường Q, thành phố S) có chị Lê Thị Lan H dựng xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision biển kiểm soát yyy trước cửa rồi đi vào bên trong quán, trong hộc để đồ dưới tay lái phía bên trái xe để 01 chiếc điện thoại di động. L nảy sinh ý định trộm cắp chiếc điện thoại. L điều khiển xe mô tô biển kiểm soát xxx lại gần chiếc xe Vision, sau đó xuống xe lấy chiếc điện thoại trong hộc để đồ cất vào túi quần bên trái phía trước đang mặc, điều khiển xe về nhà. Cùng ngày, L bán chiếc điện thoại trộm cắp được cho anh Tòng Văn Q với giá 600.000 đồng và đã tiêu xài cá nhân hết.

Ngày 08/10/2019, chị Lê Thị Lan H có đơn trình báo về việc mất tài sản. Ngày 09/10/2019, cơ quan công an đã thu giữ của anh Tòng Văn Q 01 chiếc điện thoại di động màu trắng nhãn hiệu IPHONE 6S Plus; tạm giữ của Quàng Văn L 01 xe máy nhãn hiệu Award kiểu dáng Wave, màu sơn đỏ đen biển kiểm soát xxx.

Tại Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 50/KL-HĐĐGTS ngày 09/10/2019, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Sơn La kết luận: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 6S Plus màu trắng, mua lại và sử dụng từ năm 2018, giá trị còn lại là 2.600.000 đồng (Hai triệu sáu trăm nghìn đồng).

Ngày 14/11/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Sơn La đã trả lại 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S Plus màu trắng cho chị Lê Thị Lan H. Chị H không có ý kiến yêu cầu gì khác.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Award kiểu dáng Wave màu sơn đỏ đen biển kiểm soát xxx, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của anh Phạm Xuân T, sinh năm 1983, trú tại bản S, xã H, thành phố S. Ngày 29/9/2019, anh T không biết Quàng Văn L mượn xe mô tô trên để đi thực hiện hành vi phạm tội. Ngày 14/11/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Sơn La đã trả chiếc xe cho anh T. Anh T không có ý kiến yêu cầu gì khác.

Đối với anh Tòng Văn Q, khi mua điện thoại của Quàng Văn L, anh Q không biết nguồn gốc tài sản là do phạm tội mà có. Tại cơ quan điều tra, anh Q yêu cầu Quàng Văn L bồi thường số tiền 600.000 đồng. Tại đơn đề nghị xử vắng mặt, anh Q tự nguyện không yêu cầu bị cáo bồi thường.

Bản cáo trạng số 171/CT-VKS ngày 18/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La truy tố Quàng Văn L về tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La giữ nguyên cáo trạng truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử :

1. Tuyên bố bị cáo Quảng Văn L phạm tội trộm cắp tài sản. Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Quảng Văn L từ 12 tháng đến 18 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Chấp nhận cơ quan điều tra đã trả cho chị Lê Thị Lan H 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 6S Plus màu trắng. Chấp nhận sự tự nguyện của anh Tòng Văn Q không yêu cầu bị cáo bồi thường.

3. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Bị hại có đơn đề nghị xử vắng mặt và đề nghị xử phạt bị cáo theo quy định của pháp luật, không có yêu cầu bồi thường gì khác. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có đơn đề nghị xử vắng mặt và không có yêu cầu bồi thường.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quá trình tiến hành tố tụng:

Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Sơn La, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến, khiếu nại về các quyết định, hành vi của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án đã được triệu tập hợp lệ, có đơn đề nghị xử vắng mặt, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi và trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo Quảng Văn L giữ nguyên lời khai tại Cơ quan điều tra. Xét lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với đơn trình báo và lời khai của bị hại, lời khai của những người liên quan; vật chứng đã thu giữ; kết luận định giá tài sản. Do vậy, có đủ căn cứ khẳng định: Ngày 29/9/2019, Quảng Văn L đã lén lút bí mật chiếm đoạt của chị Lê Thị Lan H 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 6S Plus màu trắng, được xác định giá trị còn lại là 2.600.000 đồng. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo xâm phạm sở hữu tài sản của người khác. Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện. Về nhân thân: Bị cáo đã hai lần bị kết án phạt tù về tội trộm cắp tài sản, trong đó có một lần kết án năm 2008 đương nhiên xóa án tích. Xét thấy, cần xử phạt bị cáo nghiêm khắc nhằm trừng trị, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Tại phiên tòa, bị cáo khai báo nhận tội thành khẩn, được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo tái phạm, cần áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[3] Về hình phạt bổ sung - phạt tiền: Xét điều kiện tài sản, thu nhập của bị cáo, không áp dụng hình phạt bổ sung.

[4] Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Chấp nhận cơ quan điều tra đã trả cho bị hại chiếc điện thoại. Chấp nhận sự tự nguyện của anh Tòng Văn Q không yêu cầu bị cáo bồi thường.

[5] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố: Bị cáo Quàng Văn L phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt Quàng Văn L 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày bắt tạm giam (ngày 09/10/2019).

Không áp dụng hình phạt bổ sung – phạt tiền đối với bị cáo.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Chấp nhận cơ quan điều tra đã trả cho chị Lê Thị Lan H 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 6S Plus màu trắng.

Chấp nhận sự tự nguyện của anh Tòng Văn Q không yêu cầu bị cáo bồi thường.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Quàng Văn L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND thành phố Sơn La;
- Công an thành phố Sơn La;
- Chi cục THADS thành phố Sơn La;
- Trại giam;
- THAHS;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QL,NV liên quan;
- Lưu: Hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hồng Hạnh